

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 553/KH-UBND ngày 10/2/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về Kế hoạch tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm năm 2026; Kế hoạch số 344/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2026 xã Vĩnh Thủy;

Để chủ động ngăn chặn dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm phát sinh và lây lan, đồng thời ngăn ngừa bệnh lây truyền từ động vật sang người, bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường. UBND xã Vĩnh Thủy ban hành Kế hoạch “*Tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm năm 2026*” cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện việc tiêm phòng nhằm phòng chống dịch bệnh, tiêu diệt mầm bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như: Viêm da nổi cục trên trâu bò, Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi, Tai xanh ở lợn, bệnh Đại động vật,...đảm bảo môi trường an toàn dịch bệnh.

- Hạn chế và ngăn chặn phát sinh, bùng phát và lây lan dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin bắt buộc cho đàn vật nuôi theo quy định; bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn thực tế.

- Riêng đối với tiêm phòng vắc xin bệnh Đại cho đàn chó tiêm phòng bảo đảm đạt 100%, không để sót đối tượng, cam kết sử dụng hết vắc xin Đại được hỗ trợ.

- Thực hiện tiêm phòng cho đàn vật nuôi bảo đảm đúng quy định tại Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân chăn nuôi trong việc chấp hành tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

- Công tác tiêm phòng được tổ chức thực hiện nhanh gọn, đúng quy trình kỹ thuật; sử dụng đúng chủng loại vắc xin, đúng đối tượng; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người trực tiếp tham gia tiêm phòng, vật nuôi và môi trường; ngăn ngừa, không để xảy ra thất thoát, lãng phí vắc xin.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Thời gian thực hiện

- Tổ chức tiêm phòng định kỳ 02 đợt trong năm 2026, cụ thể:

+ Đợt 1 (vụ Xuân): Từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2026;

+ Đợt 2 (vụ Thu): Từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2026.

- Sau mỗi đợt tiêm phòng chính, tổ chức rà soát số lượng gia súc, gia cầm mới phát sinh hoặc chưa được tiêm phòng để triển khai tiêm phòng bổ sung, bảo đảm tỷ lệ tiêm đạt tối thiểu 80% tổng đàn.

2. Phạm vi thực hiện: 20 thôn của xã Vĩnh Thủy

3. Đối tượng và chủng loại vắc xin tiêm phòng

- Tất cả các đối tượng thuộc diện tiêm phòng: Trâu, bò, chó, lợn, gà, vịt, ngan, ngỗng, chim cút;

- Chủng loại vắc xin: Theo hướng dẫn chuyên môn của cơ quan thú y và phù hợp với tình hình thực tế.

4. Chỉ tiêu tiêm phòng:

- Trên cơ sở số liệu tổng đàn vật nuôi các HTX báo cáo, UBND xã giao chỉ tiêu tiêm phòng cụ thể cho từng địa phương (*theo số liệu đính kèm*); kết quả tiêm phòng là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi thôn.

- Trong quá trình thực hiện, khi có biến động về tổng đàn vật nuôi, Giám đốc các HTX có trách nhiệm kịp thời rà soát, báo cáo UBND xã (qua phòng Kinh tế) để điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Theo dự toán được ban hành kèm theo Kế hoạch số 344/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy, trong đó:

1. Ngân sách Trung ương

Hỗ trợ hóa chất và vắc xin,... từ Trung ương hỗ trợ như thiên tai, lũ lụt, chương trình, dự án (*nếu có*) để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Giám sát chủ động lưu hành mầm bệnh theo chỉ đạo của Cục Chăn nuôi và Thú y.

2. Ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ 100% vắc xin Đại tiêm phòng bệnh Đại cho đàn chó.

- Vắc xin tiêm phòng đối với các bệnh mới nổi theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và hỗ trợ vắc xin tiêm bao vây không chế khi có dịch bệnh.

- Vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh.

- Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc giống, gia cầm giống; xét nghiệm các ổ dịch nguy hiểm; xét nghiệm lưu hành mầm bệnh; xét nghiệm sau tiêm phòng bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng; tuyên truyền, đào tạo, tập huấn.

- Kinh phí tổ chức triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật, kiểm tra liên ngành cấp tỉnh; hỗ trợ cán bộ tỉnh, Sở, Chi cục tham gia chống dịch (*nếu có dịch bệnh xảy ra*).

- Trong trường hợp dịch bệnh bùng phát, có chiều hướng lây lan rộng, Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động bố trí kinh phí ngân sách cho các đơn vị, địa phương triển khai chống dịch, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường bổ sung kinh phí phòng, chống dịch cho địa phương.

3. Ngân sách xã bao gồm:

- Kinh phí hoạt động của BCD phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Kinh phí kiểm tra giám sát dịch bệnh, giám sát định kỳ cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm.

- Kinh phí triển khai, kiểm tra, chỉ đạo công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra liên ngành trên địa bàn xã.

- Kinh phí tuyên truyền; tập huấn cho cán bộ cấp xã, cơ sở,.....

- Căn cứ nhu cầu thực tế và kinh phí được phân bổ, cân đối mua các loại vắc xin cần thiết thực hiện tiêm phòng định kỳ 02 vụ trong năm (*vắc xin Viêm da nổi cục, vắc xin lở mồm long móng*); Hỗ trợ tiền công phun vệ sinh tiêu độc, công tiêm phòng; vật tư, hóa chất, vắc xin, dụng cụ phòng chống dịch cấp xã.

- Kinh phí hỗ trợ tiền công tiêm phòng các loại vắc xin (*Viêm da, LMLM, Cúm gia cầm, Đại chó*): Mức thanh toán tiền công theo quy định tại Công văn số 375/BNN-TC ngày 10/01/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc áp dụng tạm thời khung giá dịch vụ lĩnh vực thú y.

- Kinh phí tổ chức chống dịch cấp xã (*nếu có dịch bệnh xảy ra*).

(Kinh phí được phân bổ tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị dự toán thuộc xã).

Ghi chú: Tùy thuộc vào tình hình thực tế, sẽ điều chỉnh các hạng mục liên quan đến kinh phí phòng chống dịch bệnh cho phù hợp.

4. Kinh phí do cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi tự chi trả

Kinh phí tiêm vắc xin phòng bệnh theo quy định, kiểm dịch, vệ sinh thú y, xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi, thu gom, giết mổ động vật, cơ sở buôn bán thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan, các tổ chức, cá nhân chủ động tự bảo đảm kinh phí theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Các cơ sở chăn nuôi thực hiện chi trả 100% kinh phí vắc xin tiêm phòng cho gia súc, gia cầm ngoài phần đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có). Có thể đăng ký vắc xin tại Nhân viên Thú y hoặc chủ động mua vắc xin tại các cơ sở bán thuốc y được phép lưu hành;

- Chi trả 100% tiền công tiêm phòng cho lực lượng thú y cơ sở ngoài mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định (nếu có).

- Tự bảo đảm kinh phí hóa chất tiêu độc, khử trùng định kỳ và đột xuất tại khu vực chăn nuôi theo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh.

- Các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi tập trung chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ kinh phí đối với vắc xin, hóa chất, tiền công tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho đàn vật nuôi tại đơn vị.

- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân) để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế:

+ Thành lập tổ tiêm phòng, tổ tiêu độc khử trùng; giao chỉ tiêu tiêm phòng xây dựng lịch tiêm cho từng thôn.

+ Tiến hành mua vắc xin tiêm phòng (đối với loại vắc xin xét thấy thiết thực, phù hợp với định mức kinh phí được UBND xã phân bổ), hỗ trợ tiền công tiêm phòng cho Nhân viên thú y, công phun tiêu độc vệ sinh khử trùng môi trường theo quy định.

+ Chỉ đạo Nhân viên thú y:

- Tổng hợp nhu cầu các loại vắc xin của các cơ sở chăn nuôi (ngoài vắc xin được Nhà nước hỗ trợ), tiến hành đăng ký nhu cầu với Trạm Chăn nuôi và Thú y số 6, trực tiếp triển khai công tác tiêm phòng 02 vụ trong năm 2026 đạt kế hoạch.

- Đóng dấu xác nhận, cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm cho các hộ đã được tiêm phòng theo đúng quy định (Biểu mẫu số 01.DT, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (đính kèm); Theo dõi số hộ đã tiêm phòng, sử dụng Giấy chứng nhận làm căn cứ phục vụ công tác quản lý nhà nước về thú y, kiểm dịch, vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn.

2. Trung tâm DVTH xã, Phòng Văn hoá - Xã hội: Tuyên truyền công tác tiêm phòng trên các phương tiện thông tin, vận động Nhân dân thực hiện. Phối hợp với phòng Kinh tế theo dõi, đề xuất khen thưởng các địa phương làm tốt, lấy chỉ tiêu tiêm phòng một trong những chỉ tiêu đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

3. Trưởng các thôn, Hội đồng quản trị các HTX:

- Thông báo về Kế hoạch, quy định tiêm phòng để Nhân dân biết, chấp hành nghiêm việc tiêm phòng bắt buộc; huy động lực lượng phối hợp với Nhân viên thú y tổ chức tiêm cuốn chiếu theo vùng.

- Không xác nhận hỗ trợ thiệt hại đối với các hộ chăn nuôi không thực hiện kê khai chăn nuôi khi tái đàn, không tiêm phòng vắc xin theo quy định;

- Quản lý đàn vật nuôi, theo dõi tiến độ và tổng hợp kết quả tiêm phòng; kịp thời phát hiện các tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai để báo cáo cơ quan chuyên môn.

4. Chủ vật nuôi, trang trại chăn nuôi

- Thực hiện nghiêm việc tiêm phòng vắc xin bắt buộc cho đàn gia súc, gia cầm, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; kê khai chăn nuôi, vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại định kỳ.

- Các hộ chăn nuôi cố tình không chấp hành việc tiêm phòng bắt buộc, không thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và không được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Đối với các trang trại chăn nuôi, có trách nhiệm thông báo kế hoạch, lịch tiêm phòng vắc xin tại trang trại cho nhân viên thú y trên địa bàn để phối hợp kiểm tra, giám sát theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng Văn hoá - Xã hội;
- TT DVTH xã;
- Trưởng các thôn;
- Các HTX trên địa bàn;
- Lưu: VT,KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Chiến

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(đóng dấu treo của UBND cấp xã)

GIẤY CHỨNG NHẬN TIÊM PHÒNG
Bệnh

Chứng nhận động vật nuôi của (1):.....

Địa chỉ:..... thôn/ ấp/ bản:..... xã/ phường/ đặc khu

(2):..... Loài động vật nuôi

(3):.....

Đã được phòng bệnh bằng vắc-xin (4):.....

Ngày phòng bệnh bằng vắc-xin (5):.....

Số lượng động vật đã được phòng bệnh bằng vắc-xin:..... con

Đặc điểm nhận dạng động vật/ đàn động vật (6):.....

Giấy chứng nhận tiêm phòng này có hiệu lực đến ngày: (7):.....

NGƯỜI TIÊM PHÒNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

GIAO CHỈ TIÊU TIÊM PHÒNG GIA SÚC, GIA CẦM NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số

/UBND-KT ngày

tháng

năm 2026 của UBND xã Vĩnh Thủy)

TT	Đơn vị	Tổng đàn trâu bò	Tiêm phòng cho trâu, bò				Tổng đàn lợn (con)	Tiêm phòng kép lợn		Dịch tả lợn cổ điển	Tiêm phòng Đại chó		Tổng đàn gia cầm (con)	Tiêm phòng Cúm gia cầm	
			Tụ huyết trùng/năm	Viêm da nổi cục/năm	Lở mồm long móng vụ Xuân	Lở mồm long móng vụ Thu		Vụ Xuân	Vụ Thu		Liều/vụ	Tổng đàn chó (con)		Chỉ tiêu vắc xin/năm	Vụ Xuân
1	HTX Phan Hiền	48	38	38	38	38	693	554	554	554	89	89	10.522	8.418	8.418
2	Tiên Mỹ 1	35	28	28	28	28	367	294	294	294	59	59	2.226	1.781	1.781
3	Thủy Ba Đông	56	45	45	45	45	488	390	390	390	152	152	6.315	5.052	5.052
4	Thủy Ba Hạ	213	170	170	170	170	492	394	394	394	241	241	6.653	5.322	5.322
5	Đức Xá	76	61	61	61	61	650	520	520	520	120	120	3.019	2.415	2.415
6	Lê Xá	90	72	72	72	72	450	360	360	360	75	75	3.200	2.560	2.560
7	Linh Hải	68	54	54	54	54	1.968	1.574	1.574	1.574	19	19	3.351	2.681	2.681
8	Tân Thủy	141	113	113	113	113	1.000	800	800	800	80	80	3.250	2.600	2.600
9	Tiên An	14	11	11	11	11	350	280	280	280	75	75	1.700	1.360	1.360
10	Minh Phước	36	29	29	29	29	308	246	246	246	35	35	2.308	1.846	1.846
11	Huỳnh Thượng	42	34	34	34	34	680	544	544	544	75	75	4.000	3.200	3.200
12	Duy Viên	21	17	17	17	17	1.800	1.440	1.440	1.440	50	50	20.000	16.000	16.000
13	Lâm Cao	13	10	10	10	10	869	695	695	695	71	71	5.505	4.404	4.404
14	Nam Sơn	70	56	56	56	56	1.000	800	800	800	67	67	7.500	6.000	6.000
15	Tiên Mỹ 2	96	77	77	77	77	1.115	892	892	892	47	47	7.970	6.376	6.376
16	Huỳnh Xá Hạ	47	38	38	38	38	685	548	548	548	80	80	4.500	3.600	3.600
17	Quảng Xá	27	22	22	22	22	630	504	504	504	95	95	2.409	1.927	1.927

18	Tiên Lai	8	6	6	6	6	88	70	70	70	30	30	509	407	407
19	Đặng Xá	20	16	16	16	16	1850	1.480	1.480	1.480	60	60	10.000	8.000	8.000
20	Thủy Ba Tây	81	65	65	65	65	661	529	529	529	175	175	5.200	4.160	4.160
Cộng		1.202	962	962	962	962	16.144	12.915	12.915	12.915	1.695	1.695	110.137	88.110	88.110

Ghi chú: Chỉ tiêu tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên bao gồm tiêm phòng cho các trang trại chăn nuôi và chăn nuôi nông hộ. Trường các thôn, Giám đốc các HTX tổng hợp số liệu tiêm phòng của các trang trại trên địa bàn đưa vào tỷ lệ tiêm phòng của địa phương.